

Bản án số: 164/2022/HS-ST

Ngày: 12-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thúy Liễu.

2. Ông Nguyễn Văn Vy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/HSST ngày 24 tháng 05 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày: 25/3/1991, tại tỉnh Thừa Thiên H; Nơi cư trú: Số 292 đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954 và bà Lê Thị S, sinh năm 1956; có vợ là Lê Thị Kim C, sinh năm 1992 và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/6/2010, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt số tiền 90.000 đồng, về hành vi “điều khiển xe không đi về phía bên phải gây tai nạn giao thông” (Quyết định số: 2453/QĐ/XPVPHC); Ngày 22/4/2014, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt số tiền 300.000 đồng, về hành vi “điều khiển xe đi không đúng phần đường” (Quyết định số: 1948/QĐ/XPVPHC), các xử phạt vi phạm hành chính đó đã được xoá. Bị tạm giữ từ ngày 01/02/2022 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 10/02/2022 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Trần Hữu T1, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31/01/2022, tại tổ 8 phường T, thành phố H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H cùng với Công an phường T, thành phố H phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần mà T đang mặc trên người 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong chứa 37 (ba mươi bảy) viên nén màu đỏ, theo T khai là ma túy loại hồng phiến.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 30/01/2022, Nguyễn Minh T một mình đến khu vực bờ hồ đường Trần Huy Liệu, phường Đ, thành phố H gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 45 tuổi (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) 40 (bốn mươi) viên ma túy loại hồng phiến với giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) để cá nhân sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy T về nhà, lấy 03 (ba) viên ma túy vừa mua được đem ra sử dụng một mình, còn lại 37 (ba mươi bảy) viên, T cất giấu trong túi quần của mình nhằm mục đích cá nhân sử dụng dần. Đến khoảng 20 giờ ngày 31/01/2022, T đến tại tổ 8, phường T, thành phố H để tìm nơi sử dụng ma túy tiếp thì bị phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan Công an tiến hành thử nước tiểu, cho kết quả Nguyễn Minh T dương tính với chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong chứa 37 (ba mươi bảy) viên nén màu đỏ.

Tại Bản kết luận số 70/KL-KTHS ngày 06/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

37 (ba mươi bảy) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định nêu tại mục 1, phần II), có tổng khối lượng là 3,6983g (Ba phẩy sáu chín tám ba gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và đang tiếp tục tạm giữ gồm:

+ 3,5983g (ba phẩy năm chín tám ba gam) mẫu bột được nghiền từ 37 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1, phần II);

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 144/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau quá trình giám định.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Bị cáo Nguyễn Minh T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 20 giờ ngày 31/01/2022, tại tổ 8 phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Minh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,6983g (ba phẩy sáu chín tám ba gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H cùng với Công an phường T, thành phố H phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

[3]. Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép; hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, Ngày 20/6/2010, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt số tiền 90.000 đồng, về hành vi “điều khiển xe không đi về phía bên phải gây tai nạn giao thông”; Ngày 22/4/2014, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt số tiền 300.000 đồng, về hành vi “điều khiển xe đi không đúng phần đường”. Vì vậy, cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Minh T, quá trình điều tra không xác định rõ họ tên, nhân thân, lai lịch cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 3,5983g (ba phẩy năm chín tám ba gam) mẫu bột được nghiền từ 37 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. Đây là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 01/02/2022).

2. Về xử lý vật chứng, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 3,5983g (ba phẩy năm chín tám ba gam) ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3.Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Văn Hạnh